TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

**KHOA LUẬT**

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**

**Học kỳ 3 , năm học 2021 - 2022**

Mã học phần: DLK0270

Tên học phần: Luật Sở hữu trí tuệ

Mã nhóm lớp học phần: 213\_DLK0270\_01,02,03,04,06,07

Thời gian làm bài (phút/ngày): 60 phút

Hình thức thi: **Trắc nghiệm kết hợp tự luận**

**Sinh viên được sử dụng tài liệu**

**Cách thức nộp bài phần tự luận:**

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

**ĐỀ THI LẦN 1**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM (06 điểm) – 20 câu**

Sở hữu trí tuệ bao gồm những nhóm

**A.** Quyền tác giả và quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng

**B.** Quyền tác giả và quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng, giống vật nuôi

**C.** Quyền tác giả và quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng, giống vật nuôi, giống biến đổi gen

**D.** Quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng, giống vật nuôi

ANSWER: A

Phương pháp điều chỉnh của luật sở hữu trí tuệ là

**A.** Phương pháp mệnh lệnh

**B.** Phương pháp tác động xã hội

**C.** Phương pháp phối hợp, chế ước

**D.** Phương pháp cấm đoán

ANSWER: A

Nguồn đầy đủ của pháp luật sở hữu trí tuệ là

**A.** Hiến pháp, Bộ luật Dân sự, Luật Sở hữu trí tuệ, Nghị định, Thông tư và các Công ước, Hiệp định quốc tế đã ký kết mà Việt Nam là thành viên

**B.** Luật Sở hữu trí tuệ

**C.** Hiến pháp, Bộ luật Dân sự, Luật Sở hữu trí tuệ, Nghị định, Thông tư

**D.** Luật Sở hữu trí tuệ, Nghị định, Thông tư

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** Trong mọi trường hợp, chủ sở hữu được độc quyền khai thác công dụng, chuyển nhượng, cho phép hay ngăn cấm các chủ thể khác sử dụng các quyền của mình trong thời hạn bảo hộ

**B.** Đối tượng quyền sở hữu trí tuệ được bảo hộ theo pháp luật trong phạm vi của quốc gia mà nó đăng ký hoặc được thừa nhận

**C.** Quyền sở hữu trí tuệ tạo ra các quyền khác nhau cho các chủ thể

**D.** Sở hữu trí tuệ là sở hữu một loại tài sản vô hình

ANSWER: A

Cơ quan nào thực hiện quản lý nhà nước về quyền tác giả và quyền liên quan

**A.** Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch

**B.** Bộ Ngoại giao

**C.** Bộ Khoa học và Công nghệ

**D.** Bộ Thông tin và truyền thông

ANSWER: A

Đối tượng nào được bảo hộ quyền tác giả

**A.** Tác phẩm điện ảnh

**B.** Văn bản pháp luật

**C.** Cuộc biểu diễn

**D.** Bản ghi âm, ghi hình

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** Người hỗ trợ, góp ý kiến hoặc cung cấp tư liệu cho người khác sáng tạo ra tác phẩm được công nhận là đồng tác giả

**B.** Cục Bản quyền tác giả chịu trách nhiệm cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả

**C.** Nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả trong trường hợp chủ sở hữu quyền tác giả không đồng thời là tác giả

**D.** Tổ chức, cá nhân sử dụng tác phẩm thuộc về công chúng phải tôn trọng quyền nhân thân của tác giả

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là đúng

**A.** Chủ thể quyền sở hữu trí tuệ có quyền tự bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của mình

**B.** Tòa án là cơ quan duy nhất xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

**C.** Cơ quan quản lý thị trường không có thẩm quyền áp dụng biện pháp hành chính để xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

**D.** Chủ thể quyền sở hữu trí tuệ không có quyền yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** Chủ sở hữu quyền tác giả luôn là người trực tiếp sáng tạo ra tác phẩm bằng chính công sức và chi phí của mình

**B.** Quyền đăt tên cho tác phẩm là độc quyền của riêng tác giả, không thể chuyển giao cho tổ chức, cá nhân khác

**C.** Quyền nhân thân không gắn với tài sản được bảo hộ vô thời hạn

**D.** Cho thuê tác phẩm mà không trả tiền nhuận bút, thù lao cho tác giả hoặc chủ sở hữu là hành vi xâm phạm quyền tác giả

ANSWER: A

Hành vi nào sau đây không bị xem là xâm phạm quyền tác giả

**A.** Thư viện số hóa tác phẩm nhằm mục đích lưu trữ

**B.** Dịch một tác phẩm ra tiếng nước ngoài mà chưa xin phép tác giả

**C.** Sao chép một phần tác phẩm để thu lợi nhuận

**D.** Xuất bản tác phẩm mà chưa xin phép chủ sở hữu quyền tác giả

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** **Văn bằng bảo hộ sáng chế chỉ có hiệu lực tại địa phương nơi tác giả sinh sống**

**B.** Quyền nhân thân của tác giả sáng chế được bảo hộ vô thời hạn

**C.** Chủ sở hữu chỉ có quyền tài sản đối với sáng chế

**D.** Quyền tài sản của tác giả tồn tại trong suốt thời hạn bảo hộ sáng chế

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là đúng

**A.** Quyền ngăn cấm người khác sử dụng sáng chế không phải là một quyền năng tuyệt đối của chủ sở hữu sáng chế

**B.** Tất cả các sáng chế đều được bảo hộ dưới hình thức cấp Bằng độc quyền sáng chế

**C.** Chủ sở hữu sáng chế có nghĩa vụ trả thù lao cho tác giả sáng chế theo mức thù lao tối thiểu quy định của pháp luật mà không được quyền có thỏa thuận khác

**D.** Giống động vật là đối tượng được bảo hộ với danh nghĩa sáng chế

ANSWER: A

Thời hạn tối đa bảo hộ kiểu dáng công nghiệp là

**A.** 15 năm

**B.** 10 năm

**C.** 5 năm

**D.** 20 năm

ANSWER: A

Kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ nếu đáp ứng các điều kiện

**A.** Có tính mới, có tính sáng tạo, có khả năng áp dụng công nghiệp và không thuộc trường hợp quy định tại Điều 64 Luật Sở hữu trí tuệ

**B.** Có tính mới

**C.** Có tính sáng tạo

**D.** Có khả năng áp dụng công nghiệp

ANSWER: A

Nếu không tính gia hạn, thời hạn bảo hộ nhãn hiệu là

**A.** 10 năm

**B.** 15 năm

**C.** 20 năm

**D.** 5 năm

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** Thương hiệu được bảo hộ theo pháp luật Việt Nam

**B.** Trong một số trường hợp, người khác có thể sử dụng nhãn hiệu của chủ sở hữu mà không bị xem là hành vi xâm phạm

**C.** Dấu hiệu trùng đến mức gây nhầm lẫn với hình quốc kỳ của các nước thì không được bảo hộ với danh nghĩa nhãn hiệu

**D.** Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu bị hủy bỏ toàn bộ hiệu lực nếu người nộp đơn không có quyền đăng ký và không được chuyển nhượng quyền đăng ký đối với nhãn hiệu

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là đúng

**A.** Căn cứ xác lập quyền của thiết kế bố trí là quyết định cấp văn bằng bảo hộ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền

**B.** Giấy chứng nhận đăng ký thiết kế bố trí có hiệu lực kể từ ngày chủ thể nộp đơn

**C.** Thông tin, phần mềm chứa trong mạch tích hợp bán dẫn được bảo hộ dưới dạng thiết kế bố trí

**D.** Chủ sở hữu thiết kế bố trí có quyền nhân thân và quyền tài sản

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai

**A.** Quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý được xác lập trên cơ sở sử dụng, không phụ thuộc vào thủ tục đăng ký

**B.** Chỉ dẫn địa lý gây hiểu sai lệch cho người tiêu dùng về nguồn gốc địa lý thực của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý đó thì không được bảo hộ với danh nghĩa chỉ dẫn địa lý

**C.** Quyền đăng ký chỉ dẫn địa lý của Việt Nam thuộc về Nhà nước

**D.** Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý có hiệu lực vô thời hạn kể từ ngày cấp

ANSWER: A

Giống cây trồng muốn được bảo hộ phải đáp ứng các điều kiện về

**A.** Có tính mới, tính khác biệt, tính đồng nhất, tính ổn định

**B.** Có tính mới, tính khác biệt, tính đồng nhất, có khả năng áp dụng công nghiệp

**C.** Có tính mới, tính đồng nhất, có khả năng áp dụng công nghiệp

**D.** Có tính mới, trình độ sáng tạo, tính đồng nhất, tính ổn định

ANSWER: A

Bằng bảo hộ giống cây trồng

**A.** Có hiệu lực kể từ ngày cấp đến hết 20 năm đối với giống cây khác trừ cây thân gỗ và cây nho

**B.** Chỉ có hiệu lực tại địa phương nơi tác giả sinh sống

**C.** Có hiệu lực kể từ ngày nộp đơn đến hết 20 năm đối với tất cả các giống cây trồng

**D.** Có hiệu lực kể từ ngày nộp đơn và kéo dài suốt 25 năm đối với tất cả các giống cây

ANSWER: A

**PHẦN TỰ LUẬN (04 điểm)**

Câu 1 (01 điểm): Cho biết nhận định sau là đúng hay sai. Nêu cơ sở pháp lý và giải thích ngắn gọn.

Việc nộp đơn để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả là cơ sở xác lập quyền của chủ thể.

**Đáp án Câu 1: Sai. CSPL: khoản 2 Điều 49 Luật SHTT** **năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009, 2019. Việc nộp đơn để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả không phải là thủ tục bắt buộc vì quyền tác giả phát sinh kể từ khi tác phẩm được sáng tạo và thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định.**

Câu 2 (01 điểm): Cho biết nhận định sau là đúng hay sai. Nêu cơ sở pháp lý và giải thích ngắn gọn.

Chủ sở hữu sáng chế có nghĩa vụ trả thù lao cho tác giả với mức tối thiểu theo quy định của pháp luật.

**Đáp án Câu 2: Đúng. CSPL: khoản 1,2 Điều 135** **Luật SHTT năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009, 2019. Hai bên có quyền thỏa thuận về mức thù lao, tuy nhiên không được thấp hơn mức quy định tại khoản 2 Điều 135.**

Câu 3 (02 điểm): Ông Hoàng là chuyên viên thiết kế làm việc cho công ty TNHH Vạn Phúc kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất nội thất. Giữa ông Hoàng và công ty có ký hợp đồng lao động, trong đó thỏa thuận về phạm vi công việc, mức lương và các nội dung khác theo quy định pháp luật. Trong thời gian làm việc tại công ty, ông Hoàng có thiết kế một số kiểu dáng công nghiệp đồ nội thất theo yêu cầu của công ty. Hỏi:

a) Công ty TNHH Vạn Phúc có quyền đăng ký kiểu dáng công nghiệp đối với các sản phẩm của ông Hoàng thiết kế không? Nêu cơ sở pháp lý.

b) Nếu kiểu dáng công nghiệp được cấp văn bằng bảo hộ thì ông Hoàng và công ty có những quyền gì đối với các thiết kế này? Nêu cơ sở pháp lý.

**Đáp án Câu 3:**

**a) Vì công ty TNHH Vạn Phúc là tổ chức đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất cho tác giả dưới hình thức giao việc, thuê việc nên là chủ thể quyền đăng ký kiểu dáng công nghiệp đối với các sản phẩm do ông Hoàng thiết kế. CSPL: điểm b khoản 1 Điều 86 Luật SHTT năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009, 2019**

**b) Ông Hoàng có quyền nhân thân quy định tại khoản 2 Điều 122 và quyền tài sản chính là quyền nhận thù lao quy định tại khoản 3 Điều 122. Công ty có quyền tài sản quy định tại khoản 1 Điều 123 Luật SHTT năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009, 2019.**

*Ngày biên soạn: 20/6/2022*

**Giảng viên biên soạn đề thi:** ThS. Trần Diệu Thúy

*Ngày kiểm duyệt: 29/6/2022*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi:**

**Phó Trưởng BM Luật Dân sự: Ths. Đinh Lê Oanh**